

Số: 0.2.../BB-HĐSKBP

Bình Phước, ngày 17 tháng 01 năm 2022

BIÊN BẢN
Họp Hội đồng Sáng kiến tỉnh Bình Phước
(Kỳ họp Đợt 1 năm 2022)

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại Phòng họp Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN), Hội đồng Sáng kiến tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Hội đồng) tiến hành họp nhằm xem xét, đánh giá các hồ sơ sáng kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng (Kỳ họp Đợt 1 năm 2022).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

➤ **Thành phần Hội đồng** (thành phần Hội đồng theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng sáng kiến tỉnh Bình Phước):

1. Bà Trần Tuyết Minh - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Sáng kiến tỉnh, Chủ trì cuộc họp.

2. Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Thành viên.

3. Ông Lý Thanh Tâm - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành viên.

4. Ông Nguyễn Ngọc Hiền - Phó Giám đốc Sở Nội vụ (được bà Trần Thị Ánh Tuyết - Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng ủy quyền dự họp thay).

5. Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, Thành viên Hội đồng.

6. Ông Phạm Kim Trọng - Phó chủ tịch Thường trực Hội Nông dân tỉnh, Thành viên.

7. Ông Hoàng Phước Anh - PTP. Phòng Quản lý KH&CN, Thành viên, Thư ký Hội đồng.

➤ **Mời dự** (Tổ viên Tổ Thư ký và Tổ viên Tổ chuyên môn, chuyên gia trong lĩnh vực áp dụng sáng kiến):

1. Bà Cao Thị Nguyệt Nga - Phó Trưởng Phòng Khoa giáo - Văn xã, Văn phòng UBND tỉnh.

2. Ông Bùi Thanh Liêm - Chuyên viên Phòng Quản lý KH&CN, Sở KH&CN, Tổ trưởng Tổ Thư ký, Tổ viên kiêm Thư ký Tổ Chuyên môn.

➤ **Vắng có lý do:**

1. Ông Đặng Hà Giang - Giám đốc Sở KH&CN, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.
2. Ông Nguyễn Tín Nghĩa - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thành viên.

II. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Nội dung cuộc họp

Hội đồng tiến hành xem xét, đánh giá các hồ sơ sáng kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng Sáng kiến tỉnh (Đợt 1 năm 2022) đối với 17 hồ sơ gồm: 09 hồ sơ đề nghị xét chấp thuận sáng kiến cho tác giả là người đứng đầu cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; 07 hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là sáng kiến cấp tỉnh); 01 hồ sơ đề nghị xét chấp thuận sáng kiến cho người đứng đầu cơ quan cấp tỉnh vừa đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

(Nội dung chi tiết các hồ sơ và kết quả đánh giá của Tổ Thư ký, Tổ Chuyên môn được nêu trong tài liệu họp gửi đến các thành viên Hội đồng).

2. Diễn biến cuộc họp

- Thư ký báo cáo Hội đồng về thành phần dự họp, tính hợp lệ của Hội đồng: Số thành viên có mặt là 07/09 người (chiếm trên 2/3 tổng số thành viên), Hội đồng tiến hành họp theo đúng quy định tại Khoản 10 Điều 22 và Điểm a Khoản 10 Điều 17 của Quy định về Quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Phước được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019.

- Bà Trần Tuyết Minh chủ trì cuộc họp, yêu cầu Tổ Thư ký báo cáo quá trình tiếp nhận, xử lý và đánh giá các hồ sơ sáng kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng Sáng kiến tỉnh.

- Thư ký Hội đồng trình bày Báo cáo số 01/BC-TTKHĐSKBP ngày 14/01/2022 về tình hình tiếp nhận và xử lý các hồ sơ sáng kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng sáng kiến tỉnh Bình Phước (Kỳ họp đợt 1 năm 2022).

- Chủ tịch Hội đồng điều hành cuộc họp, hướng dẫn các thành viên dự họp thảo luận, nhận xét, đánh giá; yêu cầu Hội đồng phải làm việc hết sức nghiêm túc, trách nhiệm và đúng qui định, đặc biệt là phải tuân thủ quy định tại Nghị định 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về việc Ban hành Điều lệ sáng kiến; Thông tư 18/2013/TT-BKH&CN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh. Tất cả các sáng kiến được đề nghị công nhận phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo các quy định trên.

- Các thành viên Hội đồng tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến và bỏ phiếu nhận xét, đánh giá đối với từng sáng kiến.

III. Ý KIẾN THẢO LUẬN VÀ KẾT QUẢ BỎ PHIẾU

1. Ý kiến thảo luận của các thành viên dự họp

(Chi tiết tại Bảng tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng kèm theo).

2. Kết quả bỏ phiếu đánh giá của Hội đồng

Sau khi thảo luận và tiếp thu ý kiến phân tích, nhận xét, đánh giá của các thành viên dự họp và Tổ Thư ký, Hội đồng tiến hành bỏ phiếu đối với từng sáng kiến được trình Hội đồng xem xét tại kỳ họp này.

Kết quả kiểm phiếu như sau:

2.1. Kết quả xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến cho các tác giả, đồng tác giả là người đứng đầu cơ quan cấp tỉnh

- Số giải pháp trình Hội đồng xem xét: 09
- Số giải pháp được chấp thuận là sáng kiến: 04.
- Số giải pháp không được chấp thuận: 03.
- Số giải pháp Hội đồng để lại xem xét đợt sau, khi tác giả bổ sung, làm rõ được nội dung sáng kiến: 02.

(Chi tiết tại mục A Phụ lục đính kèm).

2.2. Kết quả xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh

- Số giải pháp trình Hội đồng xem xét: 07.
- Số giải pháp được công nhận sáng kiến cấp tỉnh: 06.
- Số giải pháp không được công nhận: 00.
- Số giải pháp Hội đồng để lại xem xét đợt sau, khi tác giả bổ sung, làm rõ được nội dung sáng kiến: 01.

(Chi tiết tại mục C Phụ lục đính kèm).

2.3. Kết quả xét chấp thuận sáng kiến có đồng tác giả là người đứng đầu cơ quan cấp tỉnh, đồng thời công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh

- Số giải pháp trình Hội đồng xem xét: 01.
- Số giải pháp được chấp thuận là sáng kiến: 00.
- Số giải pháp không được chấp thuận: 00.
- Số giải pháp Hội đồng để lại xem xét đợt sau, khi tác giả bổ sung, làm rõ được nội dung: 01.

(Chi tiết tại Mục B.I.10 Phụ lục đính kèm).

IV. KẾT LUẬN CỦA CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

Sau khi công bố kết quả bỏ phiếu, Chủ tịch Hội đồng kết luận như sau:

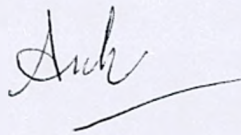
- Thống nhất với kết quả bỏ phiếu đánh giá đối với các sáng kiến trình Hội đồng xem xét lần này.

- Đối với các hồ sơ sáng kiến Hội đồng yêu cầu để lại: giao Sở KH&CN hướng dẫn các tác giả bổ sung, làm rõ tính mới, tính hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng của các giải pháp, hoàn thiện hồ sơ và gửi về Tổ Thư ký tổng hợp, xử lý theo quy định để trình Hội đồng xem xét vào các đợt sau.

- Quan điểm của UBND tỉnh luôn khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến. Tuy nhiên, không vì thành tích của tác giả mà xem nhẹ chất lượng xét công nhận sáng kiến ở các cấp. Do đó, thời gian tới, yêu cầu Tổ Thư ký phối hợp với Tổ chuyên môn và các chuyên gia trong lĩnh vực áp dụng sáng kiến thẩm định chặt chẽ hơn nữa các hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng Sáng kiến tỉnh, đảm bảo các sáng kiến được đề nghị công nhận khách quan, đúng quy định.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 10 giờ 00 phút cùng ngày. Kết quả cuộc họp đã được các thành viên Hội đồng thống nhất thông qua và lập thành biên bản./.

THƯ KÝ



Hoàng Phước Anh

CHỦ TỌA



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Tuyết Minh

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN THẢO LUẬN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Kèm theo Biên bản số: .0.2.../BB-HĐSKBP ngày 17/01/2022
của Hội đồng Sáng kiến tỉnh Bình Phước)

1. Bà Nguyễn Thị Hương Giang

- Thống nhất với đề xuất của Tổ Thư ký, công nhận sáng kiến cho tác giả, đồng tác giả là người đứng đầu cơ quan, đơn vị cấp tỉnh đối với các giải pháp số 1, 2, 3 trong Phụ lục - Danh sách hồ sơ sáng kiến trình Hội đồng (sau đây gọi tắt theo tên cơ quan nơi tác giả đang công tác và (hoặc) số thứ tự trong Danh sách này).

- Đối với sáng kiến sáng kiến của Sở Tài chính (số 4): có tính mới, mô tả được hiệu quả và những hạn chế của giải pháp, thống nhất công nhận.

- Đối với sáng kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường (số 5): đây là một sáng kiến hay, đồng tình cao với sáng kiến này. Tuy nhiên, cần xem lại tác dụng của màn chắn và đã được thẩm định về khoa học chưa.

- Sáng kiến của Thanh tra tỉnh (số 6) và sáng kiến của Trường Chính trị (số 7): thống nhất công nhận.

- Sáng kiến của Sở Khoa học và Công nghệ (số 8): có thể coi là tính đi đầu trong việc tham mưu ban hành chính sách về hỗ trợ đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ cho doanh nghiệp, thống nhất công nhận.

- Sáng kiến của Đài Phát thanh, Truyền hình và Báo Bình Phước (số 9): có tính mới, đáp ứng được tầm nhìn, công nhận.

- Sáng kiến của Sở Xây dựng (số 10): đã có qui định của tỉnh Tiền Giang vì vậy cần thẩm định thêm để công nhận.

- Sáng kiến của Sở Tư pháp (số 11): cấp thiết, có tính mới, công nhận.

- Sáng kiến của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch (số 12, 13): thống nhất với đề xuất của Tổ Thư ký, công nhận.

- Sáng kiến của Sở Nội vụ (số 14): đây là một đột phá vì từ trước đây chưa có chỉ số cải cách hành chính cấp xã, công nhận sáng kiến này.

- Sáng kiến số 15: Tổ Thư ký cần trao đổi lại với nhóm tác giả để thống nhất tên sáng kiến, để lại xem xét vào đợt sau.

- Sáng kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư (số 16): công nhận.

- Sáng kiến của Sở Khoa học và Công nghệ (số 17): có tính mới, sáng kiến có thể áp dụng trong cả nước, công nhận.

2. Ông Lý Thanh Tâm

- Thống nhất với đề xuất của Tổ Thư ký công nhận 15/17 sáng kiến trong Danh sách hồ sơ sáng kiến trình Hội đồng.

- Đối với 02 sáng kiến Tổ Thư ký chưa đề xuất được và xin ý kiến của Hội đồng:

+ Công nhận sáng kiến của Ban Nội chính (số 3).

+ Sáng kiến của Sở Xây dựng (số 10) tính mới chưa rõ, để lại bổ sung, xem xét vào đợt sau.

3. Bà Nguyễn Thị Lan Hương

- Thống nhất công nhận 12/15 sáng kiến Tổ thư ký đề xuất công nhận trong số 17 sáng kiến trình Hội đồng lần này.

- Trong 05 sáng kiến còn lại:

+ Sáng kiến số 1: cần làm rõ tính mới.

+ Sáng kiến số 3: có thể xem xét tính mới trong việc tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ tư vấn pháp luật tại trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh để hướng dẫn, tư vấn người dân. Tuy nhiên, cần làm rõ vai trò của Ban Nội chính trong việc tham mưu này.

+ Sáng kiến số 7: việc đào tạo, bồi dưỡng ngoài giờ hành chính trong nội dung sáng kiến này cần cân nhắc thêm vì đã có vài đơn vị đã làm rồi nên tính mới chưa được thể hiện rõ.

+ Sáng kiến số 10: thống nhất với ý kiến của ông Lý Thanh Tâm, nên để lại yêu cầu nhóm tác giả làm rõ tính mới, hiệu quả của sáng kiến.

+ Sáng kiến số 15: nội dung của sáng kiến này chủ yếu là quảng bá, trong khi để xây dựng thương hiệu còn cần những yếu tố khác.

4. Ông Nguyễn Ngọc Hiền

- Sáng kiến của Ban Nội chính Tỉnh ủy (số 3): về câu từ, Ban Nội chính tham mưu UBND tỉnh thì không đúng, câu này điều chỉnh lại thành Ban Nội chính phối hợp với UBND tỉnh thì được.

- Sáng kiến của Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp (sáng kiến số 1): việc tổ chức họp trực tuyến nếu xem xét đây là sáng kiến cấp tỉnh thì không được, cấp cơ sở thì được.

- Sáng kiến của Trường Chính trị (số 7): đây là việc rất bình thường vì nhiều cơ quan đã làm.

- Sáng kiến của Sở Xây dựng (số 10): Tổ Thư ký cần làm rõ sự khác nhau trong cách làm của Bình Phước và Tiền Giang để làm rõ tính mới.

- Các sáng kiến khác: thống nhất với đề xuất của Tổ thư ký.

5. Ông Phạm Kim Trọng

Cơ bản thống nhất với đề xuất của Tổ Thư ký và có 02 ý kiến thêm:

- Về sáng kiến của Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp (sáng kiến số 1): thể thức đơn yêu cầu công nhận sáng kiến chưa phù hợp; nếu công nhận sáng kiến này thì sẽ có nhiều cơ quan khác cũng đăng ký sáng kiến về nội dung này, tạo tiền lệ không tốt.

- Sáng kiến của Sở Xây dựng (sáng kiến số 10): nội dung sáng kiến có 5 mệnh đề nhưng rất chung chung; tên sáng kiến cần xác định rõ cho phù hợp với nội dung.

6. Ý kiến của bà Trần Tuyết Minh - Chủ trì cuộc họp

- Yêu cầu Tổ Tư vấn xem lại các tiêu chí để công nhận một sáng kiến như tính mới, tính hiệu quả và một số tiêu chí khác theo các quy định để giải trình các câu hỏi sau:

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin để họp trực tuyến nêu trong sáng kiến của Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh là quá phổ biến và đã áp dụng từ lâu rồi tại sao Tổ Thư ký lại đưa ra Hội đồng xem xét sáng kiến này?

+ Về sáng kiến của Ban Nội chính (sáng kiến số 3): Tổ Thư ký đối chiếu với định nghĩa và các tiêu chí về sáng kiến để xem nội dung này có tính mới không? Có đáp ứng các tiêu chí theo quy định không?

+ Sáng kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường (sáng kiến số 5): Trên thực tế đã có đơn vị nào áp dụng và đánh giá hiệu quả của sáng kiến này chưa? Có báo cáo nào kèm theo không?

+ Sáng kiến của Sở Khoa học và Công nghệ (sáng kiến số 8): Bình Phước là tỉnh thứ tư ban hành chính sách đặc thù này, thế thì tính mới ở đây như thế nào?

+ Sáng kiến của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước (sáng kiến số 9): Các việc liên quan đến xây dựng hệ thống giải pháp ở đây có phải là sáng kiến không khi chúng ta đã có hẳn một chủ trương, quyết định thành lập, sáp nhập Đài. Việc tổ chức thực hiện Quyết định này có phải là việc thường xuyên hay không? Nếu không có những đề xuất nêu trong hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến này thì Đài sẽ như thế nào? Sự cần thiết và tính pháp lý của nó?

+ Sáng kiến của Sở Xây dựng (sáng kiến số 10): yêu cầu Tổ Thư ký làm rõ sự khác biệt giữa giải pháp của tỉnh Bình Phước so với giải pháp của tỉnh Tiền Giang.

+ Sáng kiến số 15 về xây dựng thương hiệu doanh nghiệp: các yêu cầu, điều kiện áp vào sáng kiến này như thế nào?

Theo đó, ông Bùi Thanh Liêm - Tổ Trưởng Tổ Thư ký báo cáo, giải trình một số nội dung theo yêu cầu của Chủ trì cuộc họp như sau:

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin để họp trực tuyến nêu trong sáng kiến của Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh đúng là quá phổ biến. Vì vậy, trong phạm vi cấp tỉnh thì không thể công nhận sáng kiến cấp tỉnh nhưng ở phạm vi cơ sở thì có thể xem xét vì trước đây cơ sở này chưa ứng dụng.

+ Về sáng kiến của Ban Nội chính (sáng kiến số 3): khi tiếp nhận hồ sơ, Tổ Thư ký xét thấy nội dung trong đơn chưa nêu bật được tính mới nên đã liên hệ với cán bộ phụ trách hoạt động sáng kiến của cơ quan này hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, tuy nhiên đơn vị không bổ sung được nên xin ý kiến Hội đồng xem xét. Ở đây, Tổ Thư ký chỉ thấy có 2 điểm trong Đơn sáng kiến có thể xem xét tính mới như trong báo cáo đã nêu, đặc biệt là nội dung tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ tư vấn pháp luật tại trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh, tuy nhiên Ban Nội chính thuộc khối Đảng, chưa rõ vai trò trong việc tham mưu UBND tỉnh về vấn đề này.

+ Sáng kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường số (sáng kiến số 5): trong hồ sơ, nhóm tác giả đã nêu rõ tên và địa chỉ của 3 đơn vị áp dụng sáng kiến, đó là Công ty TNHH XD CK SX DV Tín Nghĩa Đức (huyện Bù Gia Mập), Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát Lộc (huyện Bù Đốp), Công ty TNHH Trang trại chăn nuôi Bình Minh (huyện Lộc Ninh).

+ Sáng kiến của Sở Khoa học và Công nghệ (sáng kiến số 8): trong đơn, nhóm tác giả đã phân tích nội dung cơ bản các chính sách của các tỉnh ban hành trước để làm rõ tính đặc thù trong chính sách của tỉnh Bình Phước.

+ Sáng kiến của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước (sáng kiến số 9): nhóm tác giả đã xác định được mục tiêu và xây dựng được hệ thống các giải

pháp nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động theo mô hình cơ quan truyền thông đa phương tiện với cơ chế tự chủ. Qua áp dụng hệ thống giải pháp đó, chất lượng hình thức, nội dung trên bốn loại hình báo chí của đơn vị này đều được cải tiến hơn trước. Nội dung sáng kiến đã được nhóm tác giả cụ thể hoá bằng Đề án và đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 về “Nâng cao chất lượng hoạt động của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050”.

+ Sáng kiến của Sở Xây dựng (sáng kiến số 10): khi tiếp nhận hồ sơ, Tổ Thư ký đã liên hệ cán bộ phụ trách hoạt động sáng kiến của Sở này để tư vấn hướng dẫn bổ sung, làm rõ tính mới, tuy nhiên cán bộ này chỉ báo lại là sáng kiến này được nhóm tác giả đi tiên phong trong cả nước mà không có văn bản giải trình cụ thể. Do đó, đề nghị Hội đồng xem xét có chỉ đạo để đơn vị này hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.

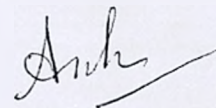
+ Sáng kiến số 15 về xây dựng thương hiệu doanh nghiệp: bản chất sáng kiến là xây dựng chương trình phát thanh trực tiếp với chủ đề “Ngôi nhà khởi nghiệp” để giúp các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu mà không phải là xây dựng thương hiệu. Tổ Thư ký đã liên hệ tác giả trao đổi về vấn đề này và thống nhất sẽ điều chỉnh tên sáng kiến khi có yêu cầu của Hội đồng.

Bà Nguyễn Thị Lan Hương có ý kiến thêm: những giải pháp đã có đơn vị khác ban hành rồi, mình ban hành giải pháp tương tự nhưng phải có tính mới hơn thì vẫn có thể xem xét được; việc thực hiện những vấn đề đã có chỉ đạo thì không phải là sáng kiến.

Sau khi nghe Tổ Tư vấn giải trình và ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng, Chủ trì cuộc họp nêu quan điểm cá nhân như sau:

- Không công nhận sáng kiến số 1;
- Công nhận sáng kiến số 2;
- Sáng kiến số 3 để lại để làm rõ tính mới;
- Công nhận các sáng kiến số 4, 5, 6;
- Không công nhận sáng kiến số 7;
- Sáng kiến số 8 để lại;
- Không công nhận sáng kiến số 9;
- Sáng kiến số 10 để lại làm rõ thêm;
- Công nhận các sáng kiến số 11, 12, 13, 14;
- Sáng kiến số 15 để lại làm rõ thêm;
- Công nhận các sáng kiến số 16, 17./.

THƯ KÝ



Hoàng Phước Anh

Phụ lục
KẾT QUẢ HỌP HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN TỈNH, ĐỢT 1 NĂM 2022
(Theo Biên bản Hội đồng Sáng kiến tỉnh Bình Phước, đợt 1 năm 2022)

| STT | Tên sáng kiến | Tác giả, đồng tác giả | KẾT QUẢ | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | Số phiếu công nhận | Kết luận | |
| A | DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT CHẤP THUẬN SÁNG KIẾN CÓ TÁC GIẢ, ĐỒNG TÁC GIẢ LÀ NGƯỜI DỪNG ĐẦU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CẤP TỈNH | | | | |
| I | ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH | | | | |
| 1 | Ứng dụng công nghệ thông tin vào lắp đặt hệ thống trực tuyến nâng cao chất lượng học tập Nghị quyết, sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt chuyên đề trong Đảng bộ Khối Cơ quan và doanh nghiệp | Nguyễn Phúc Hậu - Bí thư Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh. | 0 | Không đạt | Giải pháp nêu trong Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến chưa thể hiện được tính mới do trước đó, việc lắp đặt hệ thống hội nghị trực tuyến đã được Tỉnh ủy, UBND Tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện và đã có nhiều cơ quan, đơn vị triển khai, áp dụng. |
| II | ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY | | | | |
| 2 | Xây dựng và tham mưu Tỉnh ủy ban hành Quy định trách nhiệm giám sát thường xuyên của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước | 1) Giang Thị Phương Hạnh - Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy. 2) Nguyễn Thị Loan - Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy. 3) Nguyễn Thị Ngọc Hương - Phòng nghiệp vụ 3, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy | 6 | Đạt | Tính mới của sáng kiến thể hiện ở chỗ, hiện nay chưa có tỉnh thành nào trên toàn quốc xây dựng và công bố quy định giống như sáng kiến (quy định) này: Các nhiệm kỳ trước đây, Tỉnh ủy chưa ban hành văn bản quy định về trách nhiệm giám sát thường xuyên của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, mà việc giám sát thường xuyên được căn cứ, thực hiện theo các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy. Từ đó, nhóm tác giả đã có sáng kiến cụ thể hóa quy định trách nhiệm của từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ và Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng và cá nhân; đã báo cáo và tham mưu Tỉnh ủy ban hành Quy định số 258-QĐ/TU ngày 24/6/2021. |
| III | BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY | | | | |
| 3 | Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân trong tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh Bình Phước | 1) Nguyễn Minh Hợi - Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy. 2) Hoàng Văn Bình - Trưởng phòng Nghiệp vụ 3, Ban Nội chính Tỉnh ủy. 3) Lê Văn Sỏi - Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 3, Ban Nội chính Tỉnh ủy. | Đề lại | | Đề nghị nhóm tác giả bổ sung, làm rõ tính mới của sáng kiến, trong đó làm rõ sự phối hợp tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ tư vấn pháp luật tại trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh, trình Hội đồng xem xét đợt sau. |

| STT | Tên sáng kiến | Tác giả, đồng tác giả | KẾT QUẢ | | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | Số phiếu công nhận | Kết luận | |
| IV | SỞ TÀI CHÍNH | | | | |
| 4 | Phương pháp khắc phục những hạn chế của quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp ở địa phương, tỉnh Bình Phước | 1) Lê Tấn Nam - Giám đốc Sở Tài chính. 2) Nguyễn Thụy Phương Thảo - Phó Giám đốc Sở Tài chính. 3) Lê Sỹ Tiến - Phó Trưởng phòng- Phụ trách Phòng Quản lý Ngân sách, Sở Tài chính. | 7 | Đạt | Nhóm tác giả đã làm rõ được những điểm mới so với các quy định hiện hành, đồng thời đã tham mưu cho UBND tỉnh giải pháp khắc phục thông qua việc trình HDND tỉnh thông qua Nghị quyết tại kỳ họp thứ 3 Khoá 10. |
| V | SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG | | | | |
| 5 | Phương pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát môi trường tại các trại chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Phước | 1) Dương Hoàng Anh Tuấn - Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường. 2) Võ Văn Đình - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường. 3) Nguyễn Thị Vân - Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Bình Phước. | 7 | Đạt | Nhóm tác giả đã tham mưu áp dụng hệ thống các giải pháp kỹ thuật, đặc biệt là việc lắp đặt các tấm màn che chắn phía sau hệ thống quạt hút thông gió của chuồng trại chăn nuôi, giúp hấp thụ các hợp chất hữu cơ sinh mùi hôi, từ đó hạn chế phát tán mùi đó ra môi trường. Sáng kiến đã được áp dụng tại 3 trang trại chăn nuôi ở các huyện: Bù Gia Mập; Bù Đốp; Lộc Ninh và có khả năng áp dụng cho tất cả các trại chăn nuôi trên địa bàn tỉnh, giúp hạn chế ô nhiễm môi trường, từ đó giảm được những kiến nghị, khiếu nại, khiếu kiện, góp phần vào công tác quản lý Nhà nước về môi trường trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả. |
| VI | THANH TRA TỈNH | | | | |
| 6 | Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, lưu hành nội bộ ngành Thanh tra tỉnh Bình Phước | 1) Phạm Văn Thuần - Chánh Thanh tra tỉnh. 2) Trần Thị Hoà Cẩm - Thanh tra viên chính, Thanh tra tỉnh Bình Phước. | 7 | Đạt | Để giúp các cán bộ, công chức trong ngành thuận tiện khi áp dụng các tình huống trong quá trình thi hành Luật Khiếu nại, Luật Tiếp công dân và các văn bản liên quan, nhóm tác giả đã xây dựng và tổ chức công bố rộng rãi Bộ tài liệu này trên Website của Thanh tra tỉnh. |
| VII | TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH PHƯỚC | | | | |
| 7 | Phương pháp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị ngoài giờ hành chính dành cho các đối tượng không nằm trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của tỉnh | 1) Nguyễn Thanh Thuyền, Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Bình Phước. 2) Nguyễn Thị Khuyến, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị, Trường Chính trị tỉnh Bình Phước. | 0 | Không đạt | Giải pháp này chưa có tính mới do việc tổ chức học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị ngoài giờ hành chính trước đó đã có nhiều đơn vị triển khai áp dụng trong và ngoài tỉnh. |

| STT | Tên sáng kiến | Tác giả, đồng tác giả | KẾT QUẢ | | Ghi chú |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | Số phiếu công nhận | Kết luận | |
| VIII | SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ | | | | |
| 8 | Nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Phước | 1) Đặng Hà Giang - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ. 2) Lê Văn Duyệt - Phó Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ. 3) Lâm Quốc Hùng - Chuyên viên Sở Khoa học và Công nghệ. | Đề lại | | Bình Phước là tỉnh thứ 4 ban hành được chính sách đặc thù này, sau Lai Châu, Đà Nẵng, Nghệ An. Do đó đề nghị tác giả phân tích, làm rõ tính mới so với các chính sách đã được các địa phương khác ban hành trước, trình Hội đồng xem xét đợt sau. |
| IX | ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH VÀ BÁO BÌNH PHƯỚC | | | | |
| 9 | Xác định mục tiêu và xây dựng hệ thống giải pháp chủ yếu nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động theo mô hình cơ quan truyền thông đa phương tiện với cơ chế tự chủ của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước | 1) Nguyễn Thị Minh Nhâm - Giám đốc - Tổng Biên tập Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước. 2) Cao Minh Trực - Phó Giám đốc, Phó Tổng Biên tập Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước. 3) Nguyễn Thị Thủy Ái - Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước | 0 | Không đạt | Chưa rõ tính mới và vai trò của nhóm tác giả do trước đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã có chỉ đạo triển khai thực hiện việc đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động theo mô hình cơ quan truyền thông đa phương tiện với cơ chế tự chủ của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước. |
| B | DANH SÁCH VỪA ĐỀ NGHỊ XÉT CHẤP THUẬN SÁNG KIẾN CHO NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ, VỪA ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN CẤP TỈNH | | | | |
| I | SỞ XÂY DỰNG | | | | |
| 10 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định phân cấp quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bình Phước | 1) Võ Tấn Dũng - Giám đốc Sở Xây dựng. 2) Nguyễn Văn Tuấn - Trưởng phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản, Sở Xây dựng. | Đề lại | | Đề nghị tác giả mô tả rõ thực trạng công tác phân cấp quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh và giải pháp khắc phục đề từ đó mô tả rõ tính mới, đặc biệt so sánh những điểm khác biệt với quy định của các tỉnh khác, điển hình như: Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh Tiền Giang quy định phân cấp việc lập quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. |

| STT | Tên sáng kiến | Tác giả, đồng tác giả | KẾT QUẢ | | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | Số phiếu công nhận | Kết luận | |
| C | ĐANH SÁCH GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH (KHỎI CÁC CƠ QUAN CẤP TỈNH) | | | | |
| I | SỞ TƯ PHÁP | | | | |
| 11 | Biện pháp phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước | 1. Lê Tiến Hiếu - Giám đốc Sở Tư pháp; 2. Lê Văn Thái - Nguyên Trưởng phòng Giáo dục và Bảo trợ tư pháp, Sở Tư pháp; 3. Nguyễn Thị Huệ - Trưởng phòng Giáo dục và Bảo trợ tư pháp, Sở Tư pháp | 7 | Đạt | Việc phối hợp liên ngành trong công tác này đã được quy định trong một số văn bản QPPL, tuy nhiên chỉ ở mức chung chung, chưa có quy định cụ thể và ở tỉnh trước đó chưa có quy chế phối hợp về công tác này. Vì vậy, việc tham mưu ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước là rất cấp thiết và có tính mới. Quy chế theo sáng kiến đã quy định cụ thể nội dung, hình thức phối hợp, phân định rõ trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị tham gia phối hợp. Sáng kiến có tính cấp thiết và phục vụ công tác chuyên môn nên khi áp dụng đã mang lại hiệu quả thiết thực, có phạm vi ảnh hưởng trên toàn tỉnh. So với thời điểm chưa áp dụng Quy chế này thì số lượng Văn phòng công chứng được thanh tra, kiểm tra tăng 07 Văn phòng (năm 2020: Thanh kiểm tra 04 Văn phòng công chứng). |
| II | SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH | | | | |
| 12 | Phục dựng và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia “Lễ hội Dưa Tpeng (Lễ hội Phá Bàu) của người Khmer xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước” | 1. Dương Thị Thanh Vỹ - Giám đốc Trung tâm Văn hóa tỉnh 2. Phạm Hữu Hiến - Phó Giám đốc Bảo tàng tỉnh. 3. Huỳnh Thế Phương - Phó Trưởng Phòng Quản lý Văn hóa | 7 | Đạt | Sáng kiến đã được nhóm tác giả triển khai nghiên cứu xây dựng và áp dụng bài bản, có giá trị khoa học và văn hoá cao. Tính mới của sáng kiến thể hiện ở chỗ, trước đây chưa có tài liệu nào ghi chép nào về quá trình hình thành và phát triển của lễ hội Dưa Tpeng của đồng đồng người Khmer Bình Phước. Qua các phương pháp nghiên cứu khác nhau, nhóm tác giả đã khảo tả lại việc hình thành và tổ chức Lễ hội Phá Bàu, qua đó tạo nên nguồn tài liệu khoa học về Lễ hội này của người Khmer, xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh. Sáng kiến này đã được áp dụng và diễn ra hàng năm tại xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, qua đó nhân rộng việc tổ chức Lễ hội Phá Bàu trong cộng đồng người Khmer Bình Phước tại các huyện Chơn Thành, Hớn Quản, Đồng Phú, Đồng Xoài, Bù Đốp và thị xã Bình Long. |



| STT | Tên sáng kiến | Tác giả, đồng tác giả | KẾT QUẢ | | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | Số phiếu công nhận | Kết luận | |
| 13 | Phương pháp huấn luyện phối hợp tấn công liên đoàn trong thi đấu Deatsibarai (Quét chân), Ippon-soei-Nage (Tấn công đòn vai), Ude-hisigi-Juji-gatame (Tấn công đòn hông) nâng cao chất lượng kỹ chiến thuật, sức mạnh Kumikata- gassi (Khóa tay không chế dưới thắm) cho vận động viên đội tuyển Judo- Jujitsu- Kurash trong thi đấu giai đoạn 2018 - 2021 | 1. Trần Thế Anh - Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 2. Vũ Đình Từ - Giám đốc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục Thể thao tỉnh 3. Nguyễn Trung Thành - Trưởng phòng Huấn luyện, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục Thể thao tỉnh | 7 | Đạt | <p>Qua tham khảo ý kiến tư vấn của chuyên gia là ông Trần Quang Phong - HLV Đội tuyển Kurash Quốc gia, Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia TP. Hồ Chí Minh, phương pháp huấn luyện theo sáng kiến này có tính mới mang tính đột phá do hiện tại môn Kurash chưa được phát triển rộng rãi. Nhóm tác giả đã lấy kỹ thuật của môn Judo có luật thi đấu và các kỹ thuật đòn thế gần giống để làm phương pháp giảng dạy. Việc áp dụng sáng kiến này có ý nghĩa quan trọng, cần thiết để giới thiệu môn Kurash cho các tỉnh khác tiếp cận, áp dụng.</p> <p>Tên sáng kiến đề nghị bỏ cụm từ "trong thi đấu giai đoạn 2018 - 2021".</p> |
| III | SỞ NỘI VỤ | | | | |
| 14 | Xác định Chi số cải cách hành chính của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước | 1. Huỳnh Thị Bé Năm - Phó Giám đốc Sở Nội vụ. 2. Lê Ngọc Mừng - Phó Trưởng phòng Xây dựng chính quyền, Công tác thanh niên và Cải cách hành chính, Sở Nội vụ. 3. Vũ Thị Phương - Chuyên viên Phòng Xây dựng chính quyền, Công tác thanh niên và Cải cách hành chính, Sở Nội vụ. | 6 | Đạt | <p>Trước đây, việc xác định chỉ số CCHC mới được triển khai cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố mà chưa có bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC của các UBND các xã, phường, thị trấn. Do đó, trong sáng kiến này, nhóm tác giả đã xây dựng và tham mưu UBND tỉnh ban hành được Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. Bộ chỉ số này đã được triển khai đến 111 xã, phường thị trấn trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Sở Nội vụ. Bộ tiêu chí này sẽ là cơ sở theo dõi, đánh giá khách quan kết quả triển khai thực hiện CCHC hàng năm của UBND các xã, phường, thị trấn.</p> |
| IV | ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH VÀ BÁO BÌNH PHƯỚC | | | | |
| 15 | Xây dựng thương hiệu doanh nghiệp bằng câu chuyện đời, chuyện nghề của doanh nhân phát trong chương trình phát thanh, truyền hình "Ngôi nhà khởi nghiệp" | Huỳnh Thị Minh Huệ - Biên tập viên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước. | Đề lại | | <p>Bản chất sáng kiến là hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu thông qua việc thực hiện chương trình phát thanh, truyền hình "Ngôi nhà khởi nghiệp". Do đó, đề nghị tác giả điều chỉnh lại tên sáng kiến và mô tả làm rõ tính mới của giải pháp xây dựng Chương trình này so với các chương trình phát thanh, truyền hình tương tự khác đã được công chiếu trong và ngoài tỉnh.</p> |

| STT | Tên sáng kiến | Tác giả, đồng tác giả | KẾT QUẢ | | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | Số phiếu công nhận | Kết luận | |
| V | SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH PHƯỚC | | | | |
| 16 | Phương pháp dự báo tiến độ giải quyết thủ tục hành chính nhằm khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hạn | 1) Nguyễn Đức Thành - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư. 2) Phạm Thị Phong - Phó Chánh Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư. | 7 | Đạt | <p>Trước thực trạng công tác giải quyết thủ tục hành chính đối với một số lĩnh vực còn chưa đảm bảo tiến độ, đặc biệt là thủ tục "Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh" thường xuyên bị trễ hạn, nhóm tác giả đã đưa ra sáng kiến bố trí đội ngũ cán bộ lãnh đạo và bộ phận chuyên môn của cơ quan thụ lý hồ sơ và Trung tâm Phục vụ hành chính công để dự báo, yêu cầu bộ phận đầu mối của các sở, ngành, địa phương liên quan dự báo khả năng giải quyết.</p> <p>Sáng kiến đã được Ban Giám khảo Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Bình Phước năm 2021 đánh giá cao về áp dụng khả thi trong thực tế và đã được Giám đốc Sở Nội vụ (Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Hội thi) khen thưởng "giải pháp về cải cách hành chính áp dụng khả thi trong thực tế" tại Quyết định số 652/QĐ-SNV ngày 22/10/2021.</p> <p>Từ khi áp dụng sáng kiến tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, tình hình giải quyết TTHC này có diễn biến tích cực. Theo kết quả thống kê báo cáo năm 2019, số hồ sơ trễ hạn thuộc lĩnh vực này chiếm 42.9%; năm 2020 chiếm 12,8%; quý I/2021 chiếm 10,8% và 28% hồ sơ trễ hạn kéo dài. Từ khi áp dụng sáng kiến từ ngày 01/4/2021 đến nay, số hồ sơ trễ hạn hàng tháng không còn, hoặc có tháng còn rất ít (01 hoặc 02 hồ sơ do yếu tố khách quan).</p> |
| VI | SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ | | | | |
| 17 | Phần mềm lập phương án quản lý rừng bền vững | Trần Quốc Hoàn - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ | 7 | Đạt | <p>Đối chiếu với tình trạng trước khi đưa ra sáng kiến thì Phần mềm này đảm bảo được tính mới. Vì cho tới nay, chưa có phần mềm nào về lập phương án quản lý rừng bền vững được công bố trên phạm vi cả nước hoặc đã được một đơn vị chủ rừng nào áp dụng.</p> <p>Giải pháp này đã được Hội đồng giám khảo Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bình Phước lần thứ VI (năm 2020 - 2021) đánh giá cao và đoạt giải Nhất theo Quyết định số 2846/QĐ-HTSTKT ngày 4/11/2021 của Ban Tổ chức Hội thi này.</p> <p>Sáng kiến này đã được Công ty Nông lâm Bình Phước và Khu bảo tồn thiên nhiên văn hoá Đồng Nai ứng dụng.</p> |